

TP.Hồ Chí Minh, ngày 18 tháng 9 năm 2021

HƯỚNG DẪN

Thực hiện Thông tư 26/2020/TT-BGDĐT ngày 26/8/2020 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế đánh giá, xếp loại học sinh THCS và THPT kèm theo Thông tư 58/2011/TT-BGDĐT (Thực hiện trong năm học 2021 – 2022)

Căn cứ Chương trình tổng thể ban hành kèm theo Thông tư 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ giáo dục và Đào tạo về Ban hành Chương trình giáo dục phổ thông;

Căn cứ công văn số 4040/BGDĐT-GDTrH ngày 16/9/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) về hướng dẫn thực hiện điều chỉnh nội dung dạy học cấp trung học cơ sở (THCS), trung học phổ thông (THPT);

Căn cứ Thông tư số 26/2020/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 8 năm 2020 của Bộ GDĐT về sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế đánh giá, xếp loại học sinh THCS và học sinh THPT ban hành kèm theo Thông tư số 58/2011/TT-BGDĐT ngày 12 tháng 12 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Trường THPT Nguyễn Văn Tăng hướng dẫn thực hiện việc đổi mới kiểm tra, đánh giá học sinh cấp THPT cụ thể như sau:

1. Về hệ số điểm kiểm tra, đánh giá thường xuyên và định kì:

- Điểm kiểm tra, đánh giá thường xuyên (viết tắt là ĐĐGtx): tính hệ số 1;
- Điểm kiểm tra, đánh giá giữa kì (viết tắt là ĐĐGgk): tính hệ số 2;
- Điểm kiểm tra, đánh giá cuối kì (viết tắt là ĐĐGck): tính hệ số 3;

Lưu ý:

• *Kiểm tra thường xuyên gồm: Kiểm tra miệng; kiểm tra viết dưới 1 tiết; kiểm tra thực hành dưới 1 tiết;*

• *Kiểm tra định kì gồm: Kiểm tra viết từ 1 tiết trở lên; kiểm tra thực hành từ 1 tiết trở lên; kiểm tra học kì.*

2. Về số điểm kiểm tra, đánh giá trong một học kì:

a. Kiểm tra, đánh giá thường xuyên:

- Kiểm tra thường xuyên được thực hiện trong quá trình dạy học và giáo dục, nhằm kiểm tra đánh giá quá trình và kết quả thực hiện các nhiệm vụ học tập, rèn luyện của học sinh theo chương trình môn học, hoạt động giáo dục phổ thông do Bộ trưởng Bộ giáo dục và đào tạo ban hành.

- Kiểm tra, đánh giá thường xuyên được thực hiện theo hình thức trực tiếp hoặc trực tuyến thông qua: hỏi – đáp, viết, thuyết trình, thực hành, thí nghiệm, sản phẩm học tập.

Số lần kiểm tra thường xuyên :

- + Môn học có từ 35 tiết trở xuống/năm học: 2 ĐĐGtx;
- + Môn học có từ 35 tiết đến 70 tiết/năm học: 3 ĐĐGtx;
- + Môn học có từ trên 70 tiết/năm học: 4 ĐĐGtx

b. Kiểm tra đánh giá định kì:

- Kiểm tra định kì được thực hiện sau mỗi giai đoạn giáo dục nhằm đánh giá kết quả học tập, rèn luyện và mức độ hoàn thành nhiệm vụ học tập của học sinh theo chương trình môn học, hoạt động giáo dục.

- Kiểm tra, đánh giá định kì: gồm kiểm tra giữa kỳ và kiểm tra đánh giá cuối kỳ được thực hiện thông qua bài kiểm tra (trên giấy hoặc trên máy tính), bài thực hành, dự án học tập.

- Thời gian làm bài kiểm tra, đánh giá định kỳ bằng bài kiểm tra trên giấy hoặc máy tính từ 45 phút đến 90 phút, đối với môn chuyên 120 phút. Đề kiểm tra được xây dựng trên ma trận, đặc tả của đề, đáp ứng cần đạt được của môn học, hoạt động giáo dục quy định trong Chương trình giáo dục phổ thông do Bộ giáo dục và đào tạo quy định.

- Đối với bài thực hành, dự án học tập phải có hướng dẫn và tiêu chí đánh giá trước khi thực hiện.

Trong mỗi học kì, một môn học có 01 ĐĐGgk và 01 ĐĐGck.

c. Cụ thể:

Stt	Bộ môn	Số tiết /năm	Kiểm tra, đánh giá thường xuyên	Kiểm tra, đánh giá định kì	
			ĐDGTx	ĐDGGk	ĐDGGk
1	Ngữ văn 10	105	4	1	1
	Ngữ văn 11	123	4	1	1
	Ngữ văn 12	105	4	1	1
2	Lịch sử 10	52	3	1	1
	Lịch sử 11	35	2	1	1
	Lịch sử 12	52	3	1	1
3	Địa lý 10	52	3	1	1
	Địa lý 11	35	2	1	1
	Địa lý 12	52	3	1	1
4	Tiếng Anh 10,11,12	105	4	1	1
5	GDCD 10	35	2	1	1
	GDCD 11	35	2	1	1
	GDCD 12	35	2	1	1
6	Toán 10	105	4	1	1
	Toán 11	123	4	1	1
	Toán 12	123	4	1	1
7	Vật lý 10	70	3	1	1
	Vật lý 11	70	3	1	1
	Vật lý 12	70	3	1	1
8	Hóa học 10	70	3	1	1
	Hóa học 11	70	3	1	1
	Hóa học 12	70	3	1	1

9	Sinh học 10	35	2	1	1
	Sinh học 11	52	3	1	1
	Sinh học 12	52	3	1	1
10	Công nghệ 6	70	3	1	1
	Công nghệ 10	52	3	1	1
	Công nghệ 11	52	3	1	1
	Công nghệ 12	35	2	1	1
11	Thể dục 10,11,12	70	3	1	1
12	Tin học 10	70	3	1	1
	Tin học 11	52	3	1	1
	Tin học 12	52	3	1	1
13	QP-AN 10,11,12	35	2	1	1
14	NGLL	18	2	1	1
	Hướng nghiệp	9	2	1	1

Lưu ý:

+ Điểm kiểm tra, đánh giá giữa kì (viết tắt là ĐĐG_{gk}): tính hệ số 2.

Tất cả các môn đều 1 cột ĐĐG_{gk}. (Môn nào trường có tổ chức kiểm tra tập trung thì lấy điểm bài KTTT làm cột ĐĐG_{gk}, các môn còn lại GVBM thực hiện kiểm tra, đánh giá giữa kì tại lớp)

+ Điểm kiểm tra, đánh giá cuối kì (viết tắt là ĐĐG_{ck}): tính hệ số 3.

Tất cả các môn đều 1 cột ĐĐG_{ck}. (Môn nào trường có tổ chức kiểm tra tập trung thì lấy điểm bài KTTT làm cột ĐĐG_{ck}, các môn còn lại GVBM thực hiện kiểm tra, đánh giá cuối kì tại lớp)

+ HS không đủ số điểm kiểm tra, đánh giá theo quy định: nếu có lý do chính đáng thì được kiểm tra, đánh giá bù bài kiểm tra, đánh giá còn thiếu với hình thức, mức độ kiến thức, kỹ năng và thời gian tương đương; nếu không có lý do chính đáng hoặc có lý do chính đáng nhưng không tham gia kiểm tra, đánh giá bù sẽ nhận điểm 0 (không) của bài kiểm tra, đánh giá còn thiếu.

+ Điểm bài kiểm tra, đánh số nguyên hoặc số thập phân được lấy đến chữ số thập phân thứ nhất sau khi làm tròn số.

3. Đánh giá học sinh khuyết tật.

- Việc đánh giá kết quả giáo dục của học sinh khuyết tật được thực hiện theo nguyên tắc động viên, khuyến khích sự nỗ lực và tiến bộ của người học.

- Đối với học sinh khuyết tật học tập theo phương thức giáo dục hòa nhập, kết quả giáo dục môn học hoặc hoạt động giáo dục mà học sinh khuyết tật đáp ứng được yêu cầu chương trình giáo dục chung được đánh giá như đối với học sinh bình thường nhưng có giảm nhẹ yêu

cầu về kết quả học tập. Những môn học hoặc hoạt động giáo dục mà học sinh khuyết tật không có khả năng đáp ứng yêu cầu chung được đánh giá theo kết quả thực hiện Kế hoạch giáo dục cá nhân; không đánh giá những nội dung môn học, môn học hoặc nội dung giáo dục được miễn.

- Xét lên lớp đối với học sinh khuyết tật: Hiệu trưởng căn cứ kết quả học tập các môn học, hoạt động giáo dục của học sinh khuyết tật để xét lên lớp đối với học sinh khuyết tật học theo chương trình giáo dục chung hoặc căn cứ vào kết quả thực hiện Kế hoạch giáo dục cá nhân đối với học sinh khuyết tật không đáp ứng được chương trình giáo dục chung để xét lên lớp.

Trường THPT Nguyễn Văn Tăng đề nghị Tổ trưởng chuyên môn, giáo viên và các bộ phận có liên quan thực hiện theo hướng dẫn tại công văn này và chủ động trong việc thực hiện kế hoạch giáo dục./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VP

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Hoàng Diễm Ly